

Số: 4658 /HD-NHCS

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Sau đây gọi là Chương trình EPS).

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối tượng áp dụng

- Người lao động vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

- Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Sau đây gọi tắt là Trung tâm Lao động ngoài nước).

- Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện nơi khách hàng đăng ký thường trú, giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn để ký quỹ và ký quỹ (Sau đây gọi chung là NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ).

- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Đối tượng vay vốn để ký quỹ

Đối tượng vay vốn để ký quỹ là người lao động thuộc đối tượng chính sách

được vay vốn tại NHCSXH để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định hiện hành, gồm:

- a) Người lao động thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;
- b) Người lao động thuộc diện hộ cận nghèo theo chuẩn cận nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;
- c) Người lao động là người dân tộc thiểu số;
- d) Người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng. Thân nhân người có công với cách mạng được Ủy ban nhân dân xã xác nhận theo Mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

đ) Người lao động bị thu hồi đất gồm:

- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đã được Nhà nước giao đất nông nghiệp theo quy định (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi;

- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất ở kết hợp kinh doanh, dịch vụ mà phải di chuyển chỗ ở.

Các đối tượng vay vốn để ký quỹ nêu trên sau đây gọi chung là khách hàng.

3. Điều kiện cho vay

Khách hàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 văn bản này.
- b) Đã ký Hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.
- c) Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi NHCSXH giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn.

4. Mục đích vay vốn

Khách hàng vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

5. Mức cho vay, bảo đảm tiền vay

- a) Khách hàng được vay vốn tại NHCSXH nơi khách hàng đăng ký thường trú, mức tối đa bằng mức tiền ký quỹ được thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc và không vượt quá 100.000.000 đồng.

b) Khách hàng không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

6. Lãi suất cho vay

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất cho vay của NHCSXH đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng vay vốn.

7. Lãi suất tiền gửi ký quỹ

a) Khách hàng được hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng mức lãi suất cho vay để ký quỹ.

b) Trong thời hạn ký quỹ (từ khi khách hàng chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi ký quỹ đến khi hết thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH), khách hàng được hưởng lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất cho vay để ký quỹ.

c) Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu nợ khoản vay (gồm gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ áp dụng sản phẩm “566- TG ký quỹ LD tại Hàn Quốc của KH khác-365” để mở tài khoản tiền gửi cho khách hàng theo quy định tại văn bản số 2377/QĐ-NHCS ngày 11/5/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH. Định kỳ 12 tháng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi của khách hàng được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

8. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay do khách hàng và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thỏa thuận phù hợp quy định của NHCSXH và thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người được vay vốn nhưng tối đa không quá 05 năm 04 tháng.

9. Phương thức cho vay

NHCSXH thực hiện phương thức cho vay trực tiếp đến khách hàng tại trụ sở NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ.

10. Hồ sơ vay vốn

a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi khách hàng đăng ký thường trú (theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg).

b) Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng.

c) Bản sao Căn cước công dân hoặc bản sao Chứng minh nhân dân hoặc bản sao hộ chiếu còn hiệu lực.

d) Bổ sung các giấy tờ sau tùy theo từng đối tượng khách hàng:

- Bản sao Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng theo Mẫu số 4 ban hành theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ (Đối với khách hàng thuộc đối tượng thân nhân của người có công với cách mạng).

- Bản sao Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền (Đối với khách hàng thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất).

Bản sao giấy tờ quy định tại các điểm b, c, d của khoản này được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

11. Quy trình cho vay và nhận ký quỹ

Bước 1: Căn cứ hồ sơ vay vốn của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ phân công cán bộ đối chiếu với Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ do Hội sở chính NHCSXH thông báo (trên cơ sở Trung tâm Lao động ngoài nước thông báo) và kiểm tra hồ sơ vay vốn, các điều kiện vay vốn đối với khách hàng. Nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện, có tên trong Danh sách nêu trên thì tiếp nhận hồ sơ vay vốn và lập Thông báo tiếp nhận hồ sơ vay vốn theo Mẫu số 05/CVKQ gửi khách hàng.

Bước 2: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn, cán bộ tín dụng thực hiện kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ vay vốn, trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng/Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ kiểm soát, trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ xem xét, phê duyệt hồ sơ vay vốn và ký Thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo Mẫu số 06/CVKQ gửi khách hàng.

Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt cho vay, cán bộ tín dụng trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ ký Thông báo từ chối cho vay theo Mẫu số 07/CVKQ, ghi rõ lý do từ chối gửi khách hàng.

Bước 3: Cán bộ tín dụng NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ và khách hàng thỏa thuận lập Hợp đồng tín dụng theo Mẫu số 04/CVKQ, trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng/Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ kiểm soát, trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ hoặc người được ủy quyền ký và bàn giao toàn bộ hồ sơ vay vốn và Hợp đồng tín dụng sang bộ phận kế toán NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ.

Bước 4: Cán bộ kế toán NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ được phân công tiếp nhận hồ sơ (gồm: hồ sơ vay vốn, Hợp đồng tín dụng và Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ do Hội sở chính NHCSXH thông báo), kiểm tra, hồ sơ đảm bảo đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ thì hoàn thiện Hợp đồng ký quỹ theo Mẫu số 01A/CVKQ kèm theo Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước.

Bước 5: Cán bộ kế toán trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ hoặc người được ủy quyền ký Hợp đồng ký quỹ sau khi đã thỏa thuận thống nhất với khách hàng. Hợp đồng ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ 01 bản, giao khách hàng 02 bản; khách hàng có trách nhiệm gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

Bước 6: NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện mở tài khoản tiền gửi ký quỹ, giải ngân và phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ áp dụng sản phẩm “576- TG ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH vay vốn-365” văn bản số 2377/QĐ-NHCS ngày 11/5/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH, sau đó giải ngân vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng và thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ theo quy định.

Sau khi phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ lập Giấy xác nhận ký quỹ Mẫu số 02/CVKQ kèm theo Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước. Giấy xác nhận ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ 01 bản, giao khách hàng 02 bản; khách hàng có trách nhiệm gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

12. Thu nợ, thu lãi

a) Thu nợ

Khi đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng ký quỹ hoặc khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện giải phong tỏa và thu nợ từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Trường hợp khách hàng trả nợ, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ tiến hành thu nợ cho khách hàng.

b) Thu lãi

Định kỳ hằng tháng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ chủ động thu lãi tiền vay từ lãi tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

13. Quản lý tiền ký quỹ và sử dụng tiền ký quỹ

a) Quản lý tiền ký quỹ

Việc quản lý tiền ký quỹ thực hiện theo Hợp đồng ký quỹ đã được ký kết giữa Trung tâm Lao động ngoài nước, khách hàng và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ. NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

b) Sử dụng tiền ký quỹ

Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc khi có Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và

lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ áp dụng mức lãi suất theo quy định tại tiết c khoản 7 Văn bản này.

Trường hợp khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng ký quỹ, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS, căn cứ thông báo bằng văn bản của Trung tâm Lao động ngoài nước, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) khoản tiền khách hàng vay tại NHCSXH để ký quỹ và xử lý số tiền còn lại (nếu có) của khách hàng theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

14. Hạch toán kế toán, chế độ thông tin báo cáo thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH. Hồ sơ cho vay, Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ lưu tại bộ phận kế toán.

15. Nội dung chuyển tiếp

a) Khách hàng đã thực hiện vay vốn để ký quỹ theo văn bản số 2401/HD-NHCS ngày 12/5/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và theo văn bản số 5307/NHCS-TDNN ngày 08/7/2022 về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc thì tiếp tục thực hiện theo Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng ký quỹ đã ký kết.

b) Đối với khách hàng thực hiện ký quỹ mà không vay vốn để ký quỹ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện theo quy định tại văn bản 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

16. Tổ chức thực hiện

a) Giám đốc NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân và tham mưu Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp để triển khai thực hiện văn bản này; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quán triệt đến toàn thể cán bộ trong đơn vị và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo việc thực hiện nghiệp vụ cho vay để ký quỹ này đúng quy định.

b) Những nội dung khác không quy định tại văn bản hướng dẫn này, được thực hiện theo quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và các văn bản theo quy định của pháp luật liên quan.

c) Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế văn bản số 2401/HD-NHCS ngày 12/5/2020 và văn bản số 5307/NHCS-TDNN ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

Yêu cầu Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị có liên quan trong hệ thống NHCSXH tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH (qua Ban Tín dụng Người nghèo) để xem xét, giải quyết./.

(Gửi kèm: Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ;
Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023
giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước)

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT NHCSXH;
- Các UV HĐQT NHCSXH;
- Tổng Giám đốc,
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Thành viên Ban CGTV HĐQT;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- Sở giao dịch, TTCNTT, TTĐT;
- Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Lao động ngoài nước (để p/hợp);
- Lưu: VT, TDNN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Thuận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

Số:/20..... /HĐTD

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội khóa XIII và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

- Căn cứ văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Giấy đề nghị vay vốn ngày/...../..... và các hồ sơ kèm theo của Ông (Bà)

Hôm nay, ngày tháng năm, tại trụ sở NHCSXH, chúng tôi gồm:

I. BÊN CHO VAY (sau đây gọi là Bên A):

Ngân hàng Chính sách xã hội:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email

Người đại diện: Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày...../...../..... do ông (bà):, Chức vụ:..... ủy quyền.

II. BÊN VAY (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên người vay: Ngày sinh/...../.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:.....

Ngày cấp...../...../.....; Nơi cấp.....

Đăng ký thường trú:

Địa chỉ cư trú hiện tại:

Điện thoại:Email:

Hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng tín dụng¹ theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Nội dung cho vay

1. Tổng số tiền cho vay (bằng số): đồng
(Bằng chữ:)
2. Thời hạn cho vay: Hạn trả nợ ngày/...../.....
3. Lãi suất cho vay: %/năm.

Điều 2. Giải ngân

1. Tiền vay được giải ngân sau khi hai Bên ký Hợp đồng tín dụng và Bên B thực hiện thủ tục ký quỹ tại Bên A.
2. Bên A giải ngân số tiền Bên B vay vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B mở tại Bên A. Số tài khoản.....
3. Khi giải ngân, hai Bên cùng xác nhận vào phần Theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ của Hợp đồng tín dụng này.

Điều 3. Mục đích sử dụng tiền vay

Bên B sử dụng toàn bộ số tiền vay để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc theo Hợp đồng ký quỹ ký với Bên A và Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 4. Thu nợ, thu lãi

1. Khi đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng ký quỹ hoặc khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, Bên A thực hiện giải phong tỏa và thu nợ từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B.
2. Định kỳ hằng tháng, Bên A chủ động thu lãi tiền vay từ lãi tiền gửi ký quỹ của Bên B.
3. Bên B trả nợ, Bên A tiến hành thu nợ cho Bên B.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ Bên A

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này và được quyền yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.
2. Được chủ động thu nợ, thu lãi tiền vay từ tiền gửi ký quỹ của Bên B theo thỏa thuận tại Điều 4 Hợp đồng tín dụng này.
3. Yêu cầu Bên B cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết liên quan đến quá trình vay vốn.

¹ Hợp đồng được đánh máy và in

4. Từ chối các yêu cầu của Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này và được quyền yêu cầu Bên A thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Hoàn trả đầy đủ nợ vay (cả tiền gốc và lãi) theo đúng thời hạn ghi trong Hợp đồng tín dụng và được quyền trả nợ trước hạn.

3. Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến vay vốn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A.

4. Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này.

Điều 7. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp xảy ra giữa hai Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cam kết chung

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng tín dụng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của hai Bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng tín dụng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

2. Những nội dung không được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng này, được thực hiện theo quy định của NHCSXH và quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng tín dụng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho tới khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả nợ (bao gồm cả tiền gốc và lãi) cho Bên A.

Hợp đồng tín dụng này gồm 04 trang, được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

THEO DÕI CHO VAY - THU NỢ - DƯ NỢ

(Hợp đồng tín dụng số/20..../HĐTD ngày tháng năm 20....
ký giữa NHCSXH với ông/bà)

1. THEO DÕI CHO VAY*Đơn vị: đồng*

Ngày, tháng, năm	Số tiền giải ngân	Dư nợ	Chữ ký	
			Khách hàng	Kế toán

2. THEO DÕI THU NỢ - DƯ NỢ*Đơn vị: đồng*

Ngày, tháng, năm	Số tiền thu nợ	Dư nợ	Chữ ký	
			Khách hàng	Kế toán



CHI NHÁNH TỈNH/TP.....
PGD HUYỆN.....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**THÔNG BÁO**
TIẾP NHẬN HỒ SƠ VAY VỐN

Ngày tháng năm 20....., Chi nhánh/Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH)..... đã nhận được hồ sơ vay vốn:

Tên khách hàng:.....

Địa chỉ:

Số điện thoại:..... Email:.....

Hồ sơ vay vốn của khách hàng bao gồm:

TT	Tên giấy tờ	Đã nhận
1	Giấy đề nghị vay vốn (bản chính)	<input type="checkbox"/>
2	Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc	<input type="checkbox"/>
3	Bản sao Căn cước công dân hoặc bản sao Chứng minh nhân dân hoặc bản sao hộ chiếu còn hiệu lực	<input type="checkbox"/>
4	Bản sao Giấy xác nhận Mẫu số 4 ban hành theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ	<input type="checkbox"/>
5	Bản sao Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền	<input type="checkbox"/>
6	Giấy tờ khác	<input type="checkbox"/>

Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ vay vốn (chậm nhất ngày/.../20.....), Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH sẽ gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay/Thông báo từ chối cho vay đến quý khách hàng./.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)


NHCSXH TỈNH, TP
PGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT CHO VAY

Kính gửi: Ông (bà)

Địa chỉ:.....

Chi nhánh/Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH)
..... thông báo kết quả phê duyệt cho vay đối với khách hàng như sau:

- Số tiền phê duyệt cho vay: đồng

(Bằng chữ:))

- Mục đích cho vay: Để ký quỹ đi lao động tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

- Thời hạn cho vay:

Trân trọng thông báo để Ông/Bà đến trụ sở Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH tỉnh/huyện

Địa chỉ:

Vào lúc giờ, ngày tháng năm..... để ký Hợp đồng tín dụng và làm các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ với Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH tỉnh/huyện..... SĐT:

Trân trọng thông báo!

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)



NHCSXH TỈNH, TP
PGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

THÔNG BÁO
TỪ CHỐI CHO VAY

Kính gửi: Ông (Bà)
Địa chỉ:.....

Ngày/...../20....., Chi nhánh/Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) nhận được hồ sơ đề nghị vay vốn của khách hàng gửi đến.

Sau khi kiểm tra, đối chiếu, Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH thông báo từ chối cho vay đối với khách hàng vì những lý do như sau:

1.
2.
3.

Trường hợp Ông/Bà có nhu cầu nhận lại hồ sơ đã gửi về Ngân hàng, đề nghị Ông/Bà đến trụ sở NHCSXH, Địa chỉ, trong giờ làm việc trước ngày tháng năm, Sau thời hạn trên, nếu Ông/Bà không đến nhận lại hồ sơ, hồ sơ sẽ bị hủy theo quy định của NHCSXH./.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)



Số: 16/2023/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

ĐẾN	Số: 1274
	Ngày: 01.6.2023
	Chuyên: T.Đ.Đ. Quốc
	Lưu: Về thực hiện

QUYẾT ĐỊNH

Về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng vay vốn

Quyết định này quy định về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ và việc quản lý, sử dụng tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi là Chương trình EPS) đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sau đây gọi là người lao động) có nhu cầu, đủ điều kiện được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

2. Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Ngân hàng Chính sách xã hội.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

Chương II HỖ TRỢ VAY VỐN VÀ THỰC HIỆN KÝ QUỸ

Điều 3. Điều kiện vay vốn

Để được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội, người lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định hiện hành.

2. Đã ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.

3. Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi Ngân hàng Chính sách xã hội giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn.

Điều 4. Mục đích vay vốn

Người lao động vay vốn để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

Điều 5. Ngân hàng nơi cho vay và mức vay

Người lao động được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi người lao động đăng ký thường trú, mức tối đa bằng mức tiền ký quỹ được thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc và không vượt quá 100.000.000 đồng.

Điều 6. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay do người lao động và Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận phù hợp quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội và thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người được vay vốn nhưng tối đa không quá 05 năm 04 tháng.

Điều 7. Lãi suất cho vay

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng.

Người lao động vay Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ được hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng mức lãi suất cho vay để ký quỹ.

Điều 8. Bảo đảm tiền vay

Người lao động vay vốn theo Quyết định này không phải áp dụng các biện pháp bảo đảm tiền vay.

Điều 9. Nguồn vốn cho vay

Nguồn vốn vay từ nguồn vốn huy động theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao hàng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 10. Hồ sơ, thủ tục vay vốn

1. Hồ sơ vay vốn gồm có:

a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người lao động đăng ký thường trú (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định này).

b) Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS giữa Trung tâm lao động ngoài nước và người lao động.

c) Bản sao Căn cước công dân hoặc bản sao Chứng minh nhân dân hoặc bản sao hộ chiếu còn hiệu lực.

Ngoài các tài liệu nêu trên, trường hợp người lao động thuộc đối tượng thân nhân của người có công với cách mạng bổ sung bản sao Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng theo Mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; trường hợp người lao động thuộc đối tượng bị thu hồi đất nộp bổ sung bản sao Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền.

Bản sao giấy tờ quy định tại các điểm b, c của Khoản này được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

2. Thủ tục vay vốn:

Sau khi ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước, người lao động đề nghị

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người lao động đăng ký thường trú xác nhận về đối tượng thụ hưởng trên Giấy đề nghị vay vốn quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quyết định này.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quyết định này, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện phê duyệt cho vay theo quy định.

Điều 11. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

1. Thỏa thuận ký hợp đồng ký quỹ phải đảm bảo phù hợp với nội dung hợp đồng tín dụng về việc trả nợ gốc và lãi suất tiền vay; nội dung ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người lao động và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Xử lý tiền vay để ký quỹ của người lao động

a) Khi hết hạn hợp đồng tín dụng, Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay thực hiện thu hồi nợ và tất toán tài khoản ký quỹ theo thỏa thuận trên hợp đồng tín dụng.

b) Trường hợp người lao động vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng ký quỹ, hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc thì tiền ký quỹ của người lao động được xử lý theo trình tự: hoàn trả khoản vay (gồm cả gốc và lãi) của người lao động vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ; số tiền còn lại (nếu có) được xử lý theo quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và pháp luật khác có liên quan.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan và các địa phương tổ chức, triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; đề xuất biện pháp xử lý và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định này.

c) Trường hợp có thay đổi về mức tiền ký quỹ quy định tại Điều 5 Quyết định này, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo cho Ngân hàng

Chính sách xã hội mức tiền ký quỹ mới theo thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam và Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc để Ngân hàng Chính sách xã hội làm căn cứ xác định mức cho vay tối đa đối với người lao động.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội

a) Hướng dẫn quy trình, thủ tục cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động thuộc đối tượng được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

b) Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của người lao động theo quy định của pháp luật và thỏa thuận giữa người lao động và Trung tâm Lao động ngoài nước.

c) Phối hợp với Trung tâm Lao động ngoài nước thực hiện ký hợp đồng ký quỹ, quản lý, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp dưới tổ chức tuyên truyền, thông tin, tư vấn quy định của pháp luật liên quan về việc người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, các quy định của Việt Nam và Hàn Quốc về Chương trình EPS.

b) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Ngân hàng Chính sách xã hội tuyên truyền, vận động người vay chấp hành quy định vay vốn và cam kết về nước đúng thời hạn, triển khai thực hiện Quyết định này.

c) Chỉ đạo và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận cho người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thuộc đối tượng vay vốn để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 13. Quy định chuyển tiếp

Đối với người lao động đã vay vốn để ký quỹ, thực hiện ký quỹ theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép đi làm việc cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc hoặc Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc thì tiếp tục thực hiện theo các hợp đồng đã ký.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

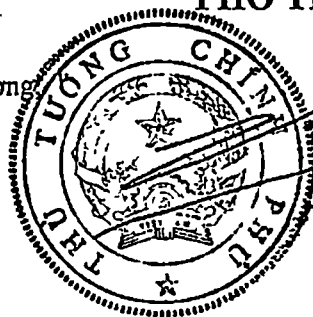
Điều 15. Tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2). 110

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà



Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg
ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN
(Dùng cho khách hàng vay vốn để ký quỹ)

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội

Họ tên khách hàng:..... Dân tộc:.....
Giới tính:..... Ngày sinh/...../.....
Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:
Ngày cấp:...../...../.....; Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký thường trú:.....
Địa chỉ cư trú hiện tại:.....
Điện thoại: Email:

Thuộc đối tượng:

- Người lao động là thành viên hộ nghèo
- Người lao động là thành viên hộ cận nghèo
- Người lao động là người dân tộc thiểu số
- Người lao động là thân nhân người có công với cách mạng
- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất
- Người lao động

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho tôi vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Hợp đồng số ngày/...../..... đã ký với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Số tiền vay: đồng (Bằng chữ:))

Thời hạn vay vốn: Lãi suất tiền vay:%/năm.

Tôi xin cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/PHƯỜNG/
THỊ TRẤN**

Ông/bà:
thuộc đối tượng⁽¹⁾theo quy định hiện hành.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

..., ngày ... tháng ... năm ...
KHÁCH HÀNG VAY VỐN
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Số tiền cho vay:đồng.

Mục đích sử dụng vốn: Ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Thời hạn cho vay:.....tháng.

Lãi suất:%/năm. Lãi tiền vay được thu định kỳ hằng tháng khi Ngân hàng Chính sách xã hội trả lãi tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Hạn trả nợ: ngày...../...../.....

Cán bộ tín dụng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng KH-NVTD
(Tổ trưởng KH-NV)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận rõ đối tượng vay vốn thuộc diện hộ nghèo/hộ cận nghèo/hộ đồng bào dân tộc thiểu số/thân nhân người có công với cách mạng/người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất/người lao động....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN

Giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023

của Thủ tướng Chính phủ

Số: 4657 /VBTT-NHCS-TTLĐNN

- Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;

- Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;

- Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

- Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-LĐTĐ ngày 11/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lao động ngoài nước;

- Căn cứ nhu cầu, chức năng nhiệm vụ của Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước trong thực hiện nhiệm vụ được giao,

Hôm nay, ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại Hà Nội, các bên gồm:

A. THÀNH PHẦN THAM GIA

I. NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

- Tên giao dịch : Ngân hàng Chính sách xã hội (Viết tắt là NHCSXH).
- Địa chỉ : Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 0243.6417.184 Fax: 0243.6417.194
- Website : <http://vbbsp.org.vn>



- Người đại diện : Ông Huỳnh Văn Thuận
- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc NHCSXH

(Theo Quyết định số 2921/QĐ-NHCS ngày 15/4/2022 của NHCSXH về việc phân công công tác của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc NHCSXH)

II. TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

- Tên giao dịch: Trung tâm Lao động ngoài nước (Viết tắt là TTLĐNN).
- Địa chỉ: Số 01, Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Điện thoại: (84-4) 7303.0199, Fax: (84-4) 3.7346097
- Website: www.colab.gov.vn
- Tài khoản số: 1440201030194
- Mở tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội.

- Người đại diện: Đặng Huy Hồng; Chức vụ: Giám đốc

Để thực hiện Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Sau đây viết tắt là Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg) và quy định của Pháp luật, NHCSXH và TTLĐNN cùng thỏa thuận, thống nhất phối hợp tổ chức thực hiện một số công việc như sau:

B. NỘI DUNG THỎA THUẬN

I. NỘI DUNG

NHCSXH và TTLĐNN thống nhất phối hợp, tổ chức thực hiện việc cho vay để ký quỹ, nhận ký quỹ đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Sau đây viết tắt là Chương trình EPS) theo quy định tại Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

1. Nơi cho vay và nhận ký quỹ

Người lao động thực hiện vay vốn và ký quỹ tại Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố hoặc Phòng giao dịch NHCSXH các quận, huyện, thị xã, thành phố nơi người lao động đăng ký thường trú (sau đây viết tắt là NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ) ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

2. Hồ sơ đề nghị ký quỹ

a) Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS do người lao động cung cấp.

b) Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực do người lao động cung cấp.

Bản sao giấy tờ quy định tại các điểm a, b của khoản này được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

3. Quy trình cho vay và nhận ký quỹ

Bước 1: Sau khi TTLĐNN ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với người lao động được tuyển chọn, TTLĐNN lập Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ gửi về Hội sở chính NHCSXH. Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ để thực hiện cho vay đối với người lao động.

Bước 2: NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ tiếp nhận hồ sơ của người lao động và kiểm tra đối chiếu với Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ, nếu có tên trong Danh sách thì tiếp nhận hồ sơ.

Bước 3: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày người lao động nộp đủ hồ sơ vay vốn theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện phê duyệt cho vay theo quy định. NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thỏa thuận, thống nhất với TTLĐNN, người lao động và cùng thực hiện ký Hợp đồng ký quỹ Mẫu số 01A/CVKQ kèm theo Văn bản thỏa thuận này. Hợp đồng ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ 01 bản, giao người lao động 02 bản; người lao động có trách nhiệm gửi TTLĐNN 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

Bước 4: Sau khi hoàn thiện thủ tục cho vay, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thủ tục mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho người lao động (bao gồm cả trường hợp người lao động nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản). Tài khoản tiền gửi ký quỹ của người lao động được phong tỏa đến khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH (trên cơ sở thông báo của TTLĐNN).

Bước 5: NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ lập Giấy xác nhận ký quỹ Mẫu số 02/CVKQ kèm theo Văn bản thỏa thuận này. Giấy xác nhận ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ 01 bản, giao người lao động 02 bản; người lao động có trách nhiệm gửi TTLĐNN 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

4. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

a) Quản lý tiền ký quỹ

Việc quản lý tiền ký quỹ thực hiện theo Hợp đồng ký quỹ đã được ký kết giữa TTLĐNN, người lao động và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ. NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của người lao động.

b) Sử dụng tiền ký quỹ

Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc khi có Thông báo của TTLĐNN, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. Định kỳ 12 tháng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi của khách hàng được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

Trường hợp người lao động vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng ký quỹ, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS, căn cứ thông báo bằng văn bản của TTLĐNN, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) khoản tiền người lao động vay tại NHCSXH để ký quỹ và xử lý số tiền còn lại (nếu có) của người lao động theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Ngân hàng Chính sách xã hội

- Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Văn bản này.
- Chỉ đạo NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện về quy trình tiếp nhận hồ sơ, cho vay để ký quỹ, nhận ký quỹ, quản lý, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động, mẫu Hợp đồng ký quỹ, Giấy xác nhận ký quỹ và các trường thông tin của người lao động để kiểm tra, đối chiếu.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho TTLĐNN.
- Trường hợp phát sinh sai sót thông tin người lao động trên hồ sơ, thủ tục cho vay để ký quỹ, thủ tục ký quỹ, NHCSXH phối hợp với TTLĐNN và người lao động hoàn thiện hồ sơ ký quỹ cho người lao động.
- Trường hợp thất lạc Giấy xác nhận ký quỹ của người lao động, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ có trách nhiệm cấp lại bản chính gửi TTLĐNN.
- Thông báo kịp thời cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS

đủ điều kiện ký quỹ; thông báo hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản ký quỹ và các nội dung có liên quan.

- Định kỳ hàng quý, NHCSXH cung cấp cho TTLĐNN kết quả cho vay để ký quỹ của người lao động (số lượng, danh sách người lao động, số tiền vay để ký quỹ).

2. Trung tâm Lao động ngoài nước

- Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Văn bản này.

- Hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ vay vốn để ký quỹ, thủ tục ký quỹ tại NHCSXH theo thỏa thuận.

- Cung cấp cho NHCSXH Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ để làm cơ sở thực hiện cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ của người lao động.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho NHCSXH.

- Phối hợp với NHCSXH thực hiện quy trình cho vay để ký quỹ, ký quỹ, quản lý, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động; kiểm tra, đối chiếu các thông tin giữa Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS, Hợp đồng ký quỹ, Giấy xác nhận ký quỹ đảm bảo các thông tin đầy đủ, chính xác, khớp đúng.

- Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các thỏa thuận với người lao động về số tiền ký quỹ, mục đích ký quỹ, thời hạn ký quỹ, quản lý, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ và các điều khoản ghi trong Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

- Sau khi ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với người lao động, TTLĐNN có trách nhiệm ký Hợp đồng ký quỹ với người lao động và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS. Hợp đồng ký quỹ được TTLĐNN và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ đóng dấu giáp lai.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xử lý tiền ký quỹ của người lao động, có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho NHCSXH làm căn cứ xử lý tiền ký quỹ của người lao động.

- Trường hợp phát sinh sai sót thông tin của người lao động trên hồ sơ đề nghị ký quỹ, hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ,... TTLĐNN phối hợp với NHCSXH và người lao động hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đảm bảo hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

III. CAM KẾT CHUNG

1. Hai bên cam kết hợp tác chặt chẽ, toàn diện trong quá trình thực hiện văn bản thỏa thuận này theo hướng phát triển lâu dài, bền vững.

2. Những nội dung đã thỏa thuận về thực hiện cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS theo quy định tại Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08/7/2022 của Chính phủ tại Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 giữa NHCSXH và TTLĐNN thì tiếp tục thực hiện theo thỏa thuận đã ký. Kể từ ngày 01/6/2023, việc phối hợp, tổ chức thực hiện việc cho vay để ký quỹ đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS theo quy định tại Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg, thực hiện theo nội dung Văn bản thỏa thuận này.

3. Văn bản thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của hai bên và lập thành Phụ lục văn bản thỏa thuận. Phụ lục văn bản thỏa thuận và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Văn bản thỏa thuận này, hai bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

Văn bản thỏa thuận này được lập thành 06 (sáu) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi đơn vị giữ 03 (ba) bản làm căn cứ để báo cáo, triển khai đến các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện./.

ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Văn Thuận

ĐẠI DIỆN
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC
GIÁM ĐỐC



Đặng Huy Hồng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

(Áp dụng đối với người lao động vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc)

Số:/20...../HĐKQ -¹

- Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;
- Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/ 2023 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;
- Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-LĐTĐ ngày 11/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lao động ngoài nước;
- Căn cứ Văn bản thỏa thuận 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc số..... ngày...../...../..... do Trung tâm Lao động ngoài nước ký với Ông (Bà).....;

¹ Số do NHCSXH nơi nhận ký quỹ cấp, sau chữ HĐKQ là tên viết tắt NHCSXH nơi nhận ký quỹ.

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số...../20...../HĐTD ngày/.../.... giữa
..... và,

Hôm nay, ngày/...../....., chúng tôi gồm:

I. NGÂN HÀNG NHẬN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên A):

Tên giao dịch:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Người đại diện:; Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../...../..... do ông (bà):

....., Chức vụ: ủy quyền.

II. NGƯỜI LAO ĐỘNG KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên: Sinh ngày/...../.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....; Nơi cấp:

Đăng ký thường trú:

Địa chỉ cư trú hiện tại:

Quốc tịch:..... Tôn giáo:..... Nghề nghiệp:.....

Điện thoại: Email

Giới tính (Nam/nữ):..... Tình trạng hôn nhân (Độc thân/Có gia đình).....

Họ tên người báo tin khi cần thiết:.....

Quan hệ với người lao động (bố/mẹ, vợ/chồng, anh/chị/em ruột):.....

Địa chỉ thường trú của người báo tin:.....

Số điện thoại người báo tin:.....

III. TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (sau đây gọi là Bên C):

Tên giao dịch: Trung tâm Lao động ngoài nước

Địa chỉ: số 01, Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 7303.0199, Fax: (84-4) 3.7346097

Website: www.colab.gov.vn

Tài khoản số: 1440201030194

Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Hà Nội.

Người đại diện:; Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../...../..... do ông (bà):

....., Chức vụ: ủy quyền.

Ba bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng ký quỹ theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Mục đích ký quỹ

Bên B ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc đã ký giữa Bên B và Bên C.

Điều 2. Số tiền, thời hạn ký quỹ

1. Số tiền ký quỹ: đồng

(*Bằng chữ:.....*).

2. Thời hạn ký quỹ:, kể từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../...

Điều 3. Lãi suất và hình thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

1. Lãi suất cho vay

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất cho vay của NHCSXH đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng vay vốn.

2. Lãi suất tiền gửi ký quỹ

Bên B được hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng mức lãi suất tiền vay để ký quỹ.

Trong thời hạn ký quỹ (từ khi Bên B chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi ký quỹ đến khi hết thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH), Bên B được hưởng lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ (.....%/năm).

Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, Bên A thực hiện thu nợ khoản vay (gồm gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) của Bên B được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. Định kỳ 12 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.

Điều 4. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

1. Quản lý tiền ký quỹ

Việc quản lý tiền ký quỹ thực hiện theo Hợp đồng ký quỹ đã được ký kết giữa Bên A, Bên B và Bên C. Bên A thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B.

2. Sử dụng tiền ký quỹ

Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc khi có Thông báo của Bên C, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho Bên A thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được

áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. Định kỳ 12 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.

Trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng ký quỹ, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS, căn cứ thông báo bằng văn bản của Bên C, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho Bên A thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) khoản tiền Bên B vay tại Bên A để ký quỹ và xử lý số tiền còn lại (nếu có) của Bên B theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

Bên A trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (gồm: Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Hội sở chính NHCSXH và văn bản thanh lý hợp đồng được ký giữa bên B và Bên C do Bên B cung cấp), Bên A thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B.

Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người được Bên B ủy quyền thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bên B đang cư trú hợp pháp ở nước ngoài không về nước, có Giấy ủy quyền/Hợp đồng ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bên B đã chết, người thừa kế hợp pháp đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật.

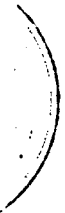
Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên B và Bên C thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên B và Bên C không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Hướng dẫn thủ tục để Bên B thực hiện việc ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này.

4. Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, Bên A thực hiện thu nợ khoản vay (gồm gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng (Bên A chủ động mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng của Bên B tại Bên A theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Hợp đồng ký quỹ này).



5. Hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi (nếu có) cho Bên B theo đúng thỏa thuận quy định tại Hợp đồng này.

6. Cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan cho Bên B, Bên C và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên B, Bên C.

7. Bên A chỉ thực hiện chi trả số tiền còn lại (nếu có) cho Bên B khi có Thông báo của Bên C.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Đề nghị Bên A mở tài khoản tiền gửi ký quỹ để Bên B thực hiện Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc với Bên C và quy định nghiệp vụ ký quỹ của Bên A.

2. Bên B tuân thủ các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A và Bên C thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

3. Từ chối các yêu cầu của Bên A và Bên C không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

4. Cung cấp đầy đủ thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A và Bên C.

5. Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, Bên B đồng ý để Bên A thực hiện thu nợ khoản vay (gồm gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Đối với số tiền còn lại (nếu có), Bên B đề nghị Bên A mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng của Bên B tại Bên A theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Hợp đồng ký quỹ này).

6. Khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH (trên cơ sở thông báo bằng văn bản của Bên C về việc yêu cầu trích/chuyển tiền ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ của Bên B), thì Bên A được chủ động thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo yêu cầu mà không cần có sự đồng ý của Bên B.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Bên C

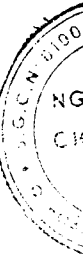
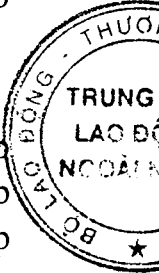
1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A và Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên A và Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Cung cấp đầy đủ thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A và Bên B.

4. Thực hiện các hồ sơ, thủ tục phục vụ việc ký quỹ, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này. Có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho NHCSXH làm căn cứ xử lý tiền ký quỹ của Bên B (nếu có).

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp



1. Mọi tranh chấp xảy ra giữa ba Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

2. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến việc sử dụng và/hoặc hoàn trả tiền ký quỹ, tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B thì Bên B và Bên C chịu trách nhiệm giải quyết. Bên B và Bên C có trách nhiệm liên đới chi trả cho Bên A mọi chi phí (nếu có) mà Bên A phải chịu khi phát sinh tranh chấp trong việc sử dụng và/hoặc hoàn trả tiền ký quỹ, tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B.

Điều 10. Cam kết chung

1. Bên A chủ động thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc yêu cầu trích/chuyển tiền ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ của Bên B theo quyết định (quy định tại khoản 2 Điều 4 Hợp đồng này) và gửi văn bản thông báo cho Bên B bằng hình thức thư bảo đảm qua đơn vị chuyển phát tới địa chỉ do Bên B thỏa thuận, cung cấp trên Hợp đồng này và được coi là bên B đã nhận thành công (theo xác nhận của đơn vị chuyển phát thư).

2. Ba Bên đã hiểu kỹ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của ba Bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

3. Những nội dung không được thỏa thuận theo Hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 11. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này gồm trang, được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN C
(Ký tên, đóng dấu)

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Chi nhánh/Phòng giao dịch..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: , ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN KÝ QUỸ

Căn cứ Luật số 69/2020/QH14 Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2022 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ,

Căn cứ Hợp đồng ký quỹ số /HĐKQ ngày / / giữa Ông (Bà) và Trung tâm Lao động ngoài nước.
Chi nhánh NHCSXH tỉnh/Phòng giao dịch.....

XÁC NHẬN:

Ông (Bà): Sinh ngày:/...../.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp:
Đăng ký thường trú: Thôn xã
huyện tỉnh
Địa chỉ cư trú hiện tại: Thôn..... xã
huyện tỉnh

Đã ký quỹ số tiền đồng (Bằng chữ: đồng)
vào tài khoản số: mở tại Tài khoản đã được phong tỏa kể từ ngày/...../..... theo thỏa thuận tại Hợp đồng ký quỹ.

Giấy xác nhận ký quỹ được lập 03 (ba) bản, gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản, giao người lao động 01 bản, lưu NHCSXH 01 bản./.

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

KIỂM SOÁT
(Ký, ghi rõ họ và tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)